



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG PHIÊN HÔM TRƯỚC

Kết thúc phiên giao dịch 03/4/2024, các chỉ số chính giảm mạnh. VN-Index giảm 1.21%, xuống mức 1,271.47 điểm; HNX-Index giảm 0.79%, xuống mức 243.96 điểm. Khối lượng giao dịch trên HOSE đạt hơn 1077 triệu đơn vị, giảm 0.95% so với phiên giao dịch trước. Khối lượng giao dịch trên HNX tăng 0.38% so với phiên trước, đạt hơn 122 triệu đơn vị.

Về mức độ ảnh hưởng, CMG, DCM, DPM là những mã có ảnh hưởng tích cực nhất đến VN-Index với 0.31 điểm tăng. Ở chiều ngược lại, BID, CTG, GVR là những mã có tác động tiêu cực nhất đến chỉ số.

Trên sàn HOSE, các nhóm ngành hầu hết diễn biến tiêu cực, duy nhất có nhóm ngành y tế ghi nhận tăng trưởng (DMC +4.00%; OPC +1.95%). Nhóm ngành có diễn biến tiêu cực nhất là bán lẻ (FRT -3.01%; MWG -2.71%) và ngành truyền thông (YEG -2.86%; PNC -1.48%).

Khối ngoại bán ròng trên sàn HOSE với giá trị hơn 1,231 tỷ đồng, tập trung bán ròng tại các mã VHM (177 tỷ VND), VNM (157 tỷ VND), SSI (133 tỷ VND). Trên sàn HNX, khối ngoại bán ròng hơn 2 tỷ đồng, tập trung bán ròng tại các mã IDC (17 tỷ VND), MBS (6 tỷ VND), GKM (4 tỷ VND).

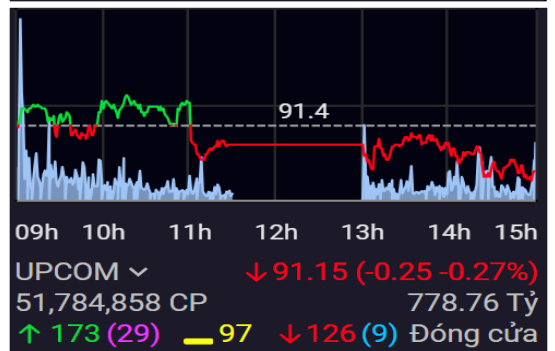
Tin tức vĩ mô đáng chú ý

Quý I, kim ngạch xuất toàn ngành dệt may đạt trên 9.53 tỷ USD, tăng 9.62% so với cùng kỳ và đây là tín hiệu vui cho ngành dệt may vì đã có những khởi sắc. Tuy nhiên, để đạt kế hoạch đã đề ra năm 2024 là xuất khẩu khoảng 44 tỷ USD, tăng 9% so với năm 2023, ngành dệt may cần phải nỗ lực nhiều hơn nữa.

Theo Hiệp hội Dệt may Việt Nam, ngành dệt may có nhiều tín hiệu khởi sắc bởi, các nhà sản xuất, chuỗi cung ứng hàng dệt may toàn cầu tiếp tục chọn Việt Nam là nơi sản xuất và đặt hàng. Việt Nam hiện vẫn giữ vị trí thứ 3 thế giới trong xuất khẩu dệt may. Nhu cầu tại các thị trường xuất khẩu trọng điểm và tình hình sản xuất của các doanh nghiệp tín hiệu dù chưa thật sự rõ ràng nhưng đã khả quan hơn so với thời điểm cùng kỳ năm ngoái. Điều này báo hiệu triển vọng cho ngành dệt may Việt Nam trong năm 2024.

Khảo sát tại một số doanh nghiệp cho thấy, nhiều doanh nghiệp đã có đủ lượng đơn hàng phục vụ sản xuất đến hết tháng 6, thậm chí có doanh nghiệp đủ đơn hàng đến hết năm.

Diễn biến thị trường



Hàng hóa/chỉ số	Giá	% thay đổi
Vàng (USD/oz)	2,281.80	+0.45%
Thép HRC (USD/tấn)	532.00	-1.50%
Dầu Brent (USD/b)	88.92	+0.36%
Cao su (USD/kg)	334.20	+0.24%
Tỷ giá USD/VND	24,795.0	+0.48%
DXY index	105.02	-0.06%

Nguồn: Investing.com, Guotai Junan (VN)



TIN DOANH NGHIỆP

MBS: Lãi gấp rưỡi trong quý 1, cho vay margin gần 9,300 tỷ

Theo BCTC quý 1/2024, MBS có doanh thu hoạt động gần 674 tỷ đồng, hơn gấp đôi cùng kỳ, phần lớn hoạt động chủ lực của Công ty đều có kết quả tích cực.

Giá trị và khối lượng giao dịch chứng khoán toàn thị trường tăng mạnh, cùng với việc cải thiện được thị phần môi giới so với cùng kỳ, đưa doanh thu môi giới quý 1/2024 tăng 98%, lên 185 tỷ đồng. Lãi từ tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi lỗ (FVTPL) gần 140 tỷ đồng, lãi cho vay và phải thu gần 260 tỷ đồng. Cả hai chỉ tiêu này đều hơn gấp đôi cùng kỳ. Sau khấu trừ chi phí, Công ty có lãi trước và sau thuế lần lượt 230 tỷ đồng và 183 tỷ đồng, đều gấp rưỡi cùng kỳ. So với kế hoạch lãi trước thuế (930 tỷ đồng) đã được ĐHĐCĐ thường niên 2024 thông qua, MBS thực hiện được 25%.

SSB: Lợi nhuận SeABank tăng 41% trong quý đầu năm

Theo đó, nhờ việc linh hoạt chuyển hướng kinh doanh, tập trung vào công nghệ số và đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ, quý 1/2024 SeABank tiếp tục có sự tăng trưởng mạnh so với cùng kỳ năm 2023. Cụ thể, lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 1,506 tỷ đồng, tăng gần 41%; Tổng thu nhập hoạt động đạt 2,706 tỷ đồng, tăng 20%; Tổng doanh thu đạt 6,438 tỷ đồng, tăng 5%. Đồng thời, thu thuần ngoài lãi (NOII) của SeABank cũng ghi nhận con số tăng trưởng ấn tượng gần 51% so với cùng kỳ, đạt 705 tỷ đồng.

Kết thúc quý 1/2024, tổng huy động từ tiền gửi và giấy tờ có giá đạt 168,605 tỷ đồng, tăng thêm 6,919 tỷ đồng, tương đương tăng hơn 4% so với cùng kỳ; tổng dư nợ cho vay khách hàng của SeABank đạt 181,238 tỷ đồng, tăng 1,487 tỷ đồng.

Bên cạnh đó, SeABank vẫn đảm bảo an toàn trong hoạt động của Ngân hàng với tỷ lệ nợ xấu được kiểm soát ở mức 1.95% do Ngân hàng chủ động trong việc sử dụng nguồn lực nhằm bao phủ, kiểm soát và thu hồi nợ xấu. Tỷ lệ bao phủ nợ xấu đạt 86.84%

RAL: Thị giá tăng gấp rưỡi trong 1 năm, Rạng Đông tiếp tục duy trì mức chia cổ tức 50% bằng tiền mặt

Theo đó, cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu sẽ được nhận cổ tức 2.500 đồng, thời gian thực hiện từ ngày 9/5/2024. Trước đó, vào cuối tháng 8/2023, Rạng Đông đã thực hiện tạm ứng cổ tức đợt 1/2023 cũng với tỷ lệ 25% bằng tiền mặt. Như vậy, tổng mức chia cổ tức năm 2023 qua 2 đợt tạm ứng là 50% bằng tiền mặt, đây là năm thứ 6 liên tiếp Công ty duy trì mức chia cổ tức này cho cổ đông hiện hữu.

Bên cạnh việc đảm bảo quyền lợi cổ tức bằng tiền mặt, cổ đông RAL cũng đón nhận niềm vui nhân đôi khi giá cổ phiếu duy trì đà tăng khá tốt và đã xác lập mức giá cao nhất trong gần 2 năm qua vào những ngày cuối tháng 3/2023.



FACTSET DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG NGÀY HÔM TRƯỚC

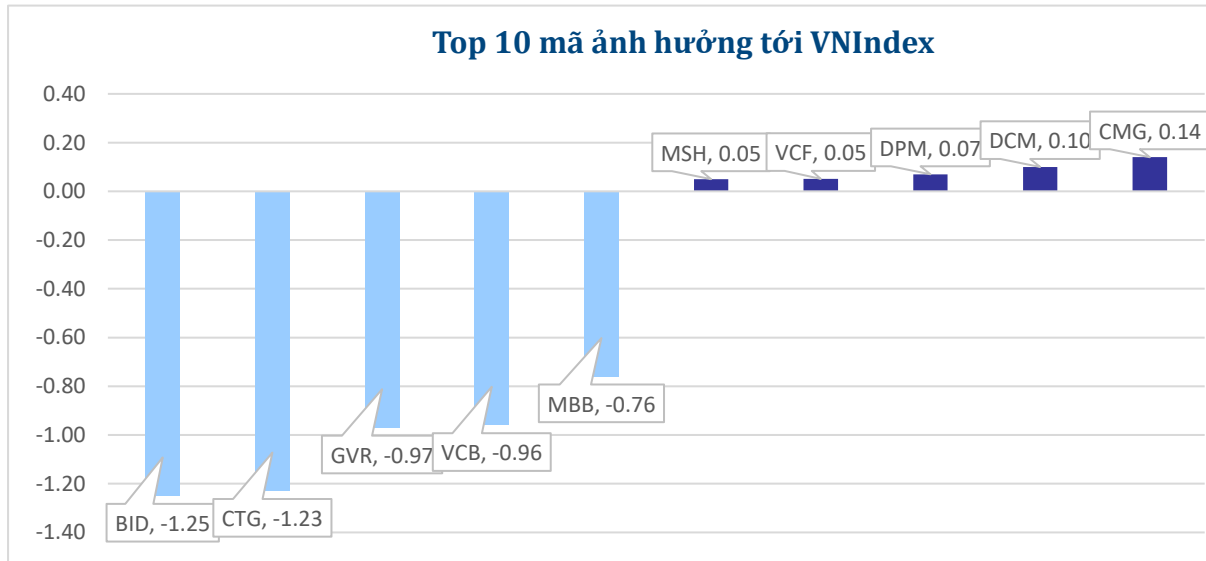
BIẾN ĐỘNG NGÀY

Chỉ số	Điểm số	Biến động	Điểm	Khối lượng GD (triệu CP)	Giá trị GD (tỷ đồng)	Số mã tăng	Số mã không đổi	Số mã giảm
VN - Index	1,271.47	-1.21%	-15.57	1077.3	27,423.7	130	52	368
Vn30 - Index	1,274.27	-1.40%	-18.03	297.6	9,804.6	0	0	30
Vn100-Index	1,282.23	-1.36%	-17.65	781.2	23,320.2	17	2	81
VNXAllshare	2,067.81	-1.28%	-26.76	1059.0	28,552.0	130	71	270
HNX - Index	243.96	-0.79%	-1.94	122.2	2,838.9	63	67	117
Upcom - Index	91.15	-0.28%	-0.25	51.8	778.8	173	97	126

THANH KHOẢN NGÀY

Sàn	Giá trị giao dịch (tỷ đồng)	Thay đổi so với phiên trước	Khối lượng giao dịch (triệu CP)	Thay đổi so với phiên trước
HOSE	27,423.68	-0.34%	1,077.32	-0.95%
HNX	2,838.90	1.97%	122.23	0.38%

CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG NGÀY

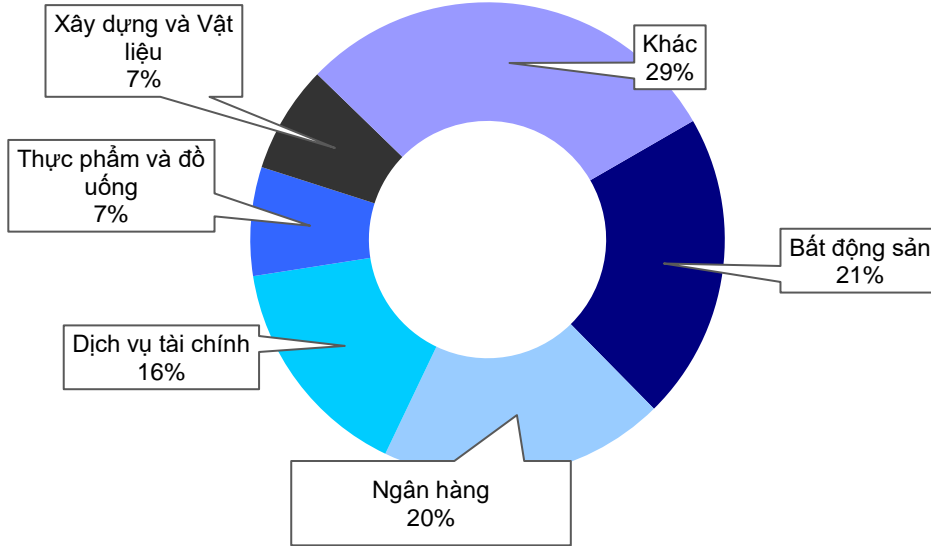


Top KLGD (triệu cổ phiếu)	Top GTGD (tỷ đồng)	Đột biến khối lượng (KL/KL10 phiên)	Top tăng điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)	Top giảm điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)
VIX 42.44	SSI 993.33	DTT 4000.00%	CMG 6.97%	POM -6.97%
STB 30.36	STB 921.14	MSH 3059.64%	BKG 6.88%	DIG -5.36%
GEX 29.26	DIG 904.66	DSN 2496.63%	BFC 6.15%	FCN -4.19%
DIG 27.59	VIX 890.61	UIC 2041.06%	MSH 5.52%	DXG -3.85%
SSI 25.75	MWG 862.93	LM8 1727.54%	APH 4.76%	GEX -3.73%

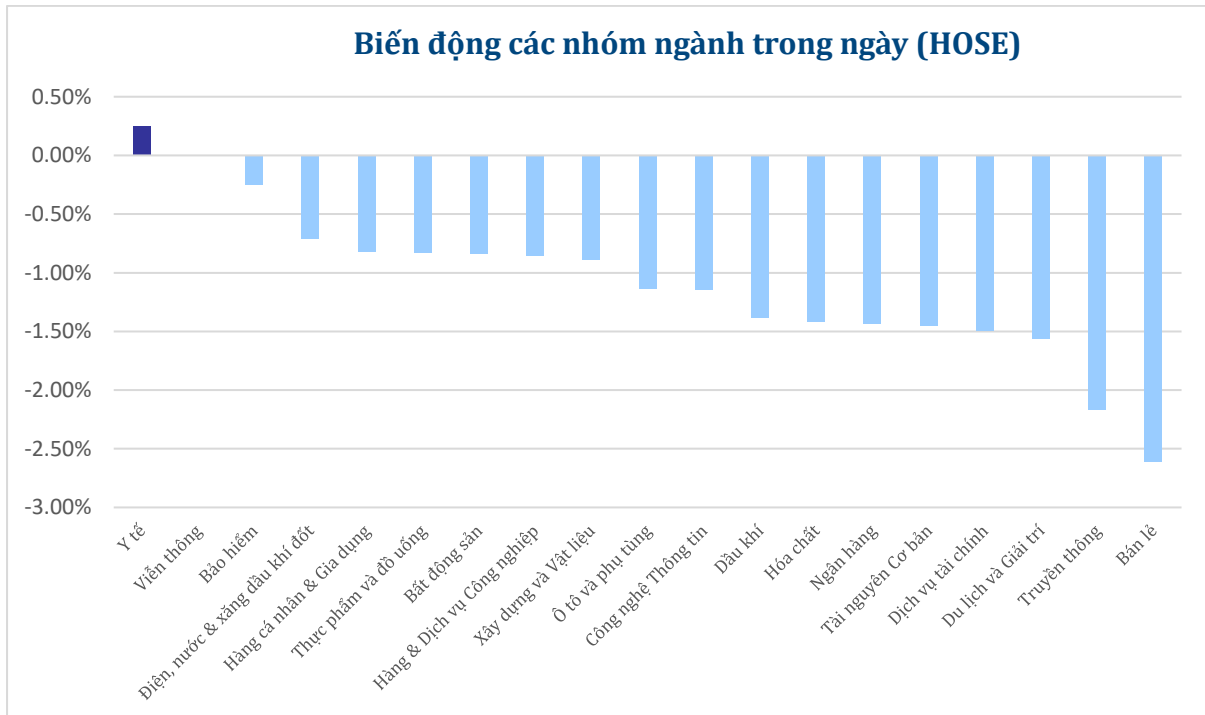


NHÓM NGÀNH

Thanh khoản ngành trong ngày (HOSE)



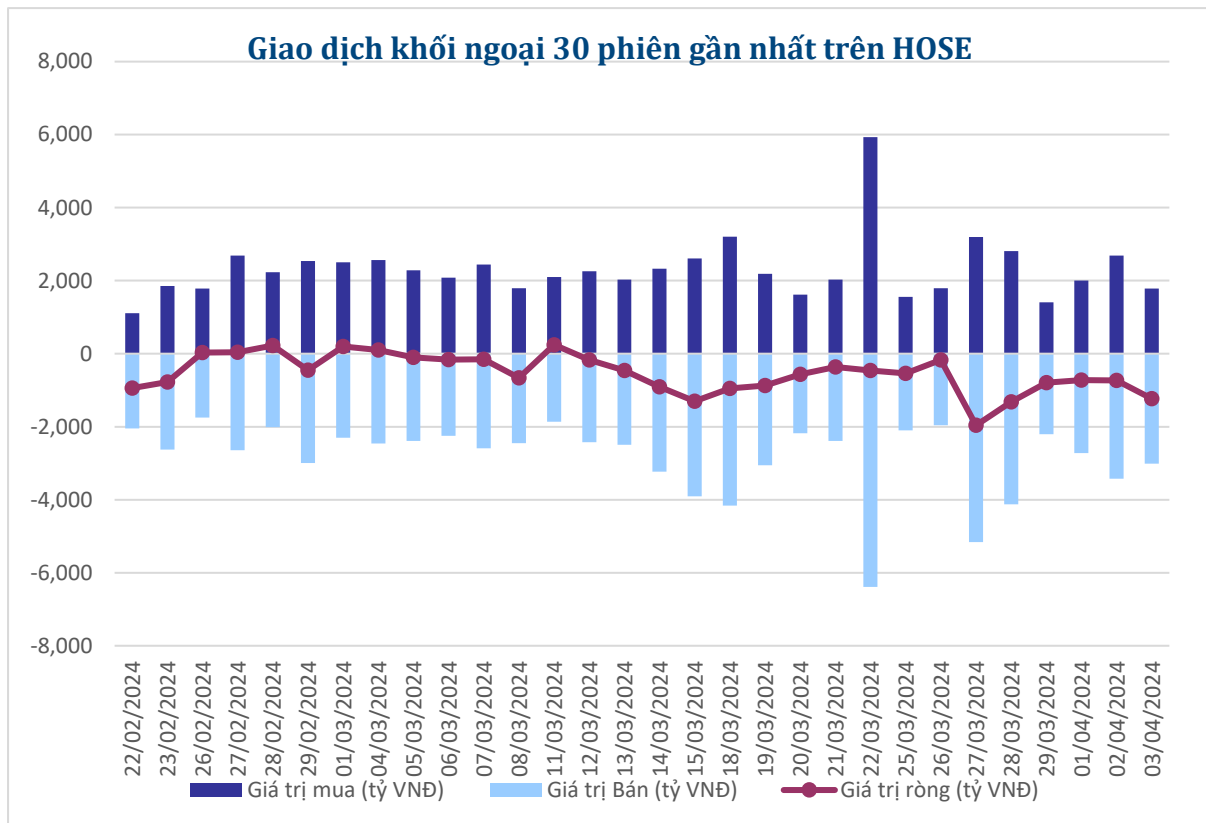
Biến động các nhóm ngành trong ngày (HOSE)





GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI TRÊN HOSE

Top CP mua ròng	Giá trị mua ròng (tỷ đồng)	Top CP bán ròng	Giá trị bán ròng (tỷ đồng)
DPM	74.94	VHM	-177.22
NLG	54.82	VNM	-157.87
DCM	51.54	SSI	-133.01
FUEVFNVD	32.89	KBC	-84.80
DXG	29.20	VCI	-82.91





XẾP HẠNG CỔ PHIẾU

Chỉ số tham chiếu: VN - Index.

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

Khuyến nghị	Định nghĩa
Mua	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng $\geq 15\%$ Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Tích lũy	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ 5% đến 15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng trung lập
Giảm tỷ trọng	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -15% to -5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực
Bán	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng nhỏ hơn -15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực

XẾP HẠNG NGÀNH

Chỉ số tham chiếu: VN - Index

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

Xếp loại	Định nghĩa
Vượt trội	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index lớn hơn 5% Hoặc triển vọng ngành tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index từ -5% đến 5% Hoặc triển vọng ngành trung lập
Kém hiệu quả	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index nhỏ hơn -5% Hoặc triển vọng ngành kém tích cực

KHUYẾN CÁO

Các nhận định trong báo cáo này phản ánh quan điểm riêng của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này về mã chứng khoán hoặc tổ chức phát hành. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và không nên xem báo cáo này là nội dung tư vấn đầu tư chứng khoán khi đưa ra quyết định đầu tư và Nhà đầu tư phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại nào là hệ quả phát sinh từ hoặc liên quan tới việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào được đề cập trong bản báo cáo này.

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nhận được thù lao dựa trên các yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng và độ chính xác của nghiên cứu, phản hồi của khách hàng, yếu tố cạnh tranh và doanh thu của công ty. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và cán bộ, Tổng giám đốc, nhân viên có thể có một mối liên hệ đến bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này (hoặc trong bất kỳ kỳ khoản đầu tư nào có liên quan).

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nỗ lực để chuẩn bị báo cáo trên cơ sở thông tin được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không tuyên bố hay cam đoan, bảo đảm về tính đầy đủ và chính xác của thông tin đó. Các quan điểm và ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện quan điểm của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo tại thời điểm công bố và không được hiểu là quan điểm của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin cho các Nhà đầu tư bao gồm nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân của Guotai Junan Việt Nam tại Việt Nam và ở nước ngoài theo luật pháp và quy định có liên quan rõ ràng tại quốc gia nơi báo cáo này được phân phối và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua, bán hay nắm giữ chứng khoán cụ thể nào ở bất kỳ quốc gia nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng Nhà đầu tư. Nhà đầu tư hiểu rằng có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này.

Nội dung của báo cáo này, bao gồm nhưng không giới hạn nội dung khuyến cáo không phải là căn cứ để Nhà đầu tư hay một bên thứ ba yêu cầu Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và/hoặc chuyên viên chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào với Nhà đầu tư hay một bên thứ ba liên quan đến quyết định đầu tư của Nhà đầu tư và/hoặc nội dung của báo cáo này.

Bản báo cáo này không được sao chép, xuất bản hoặc phân phối lại bởi bất kỳ đối tượng nào cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của đại diện có thẩm quyền của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam. Vui lòng dẫn nguồn khi trích dẫn.



GUOTAI JUNAN VIETNAM RESEARCH & INVESTMENT STRATEGY

Vũ Quỳnh Như

Research Analyst

nhuvq@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:702

Ngô Diệu Linh

Research Analyst

linhnd@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:705

Nguyễn Đức Bình

Senior Research Analyst

binhnd@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:704

Trần Thị Hồng Nhung

Deputy Director

nhungtth@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:703



CHỨNG KHOÁN GUOTAI JUNAN (VIỆT NAM)
GUOTAI JUNAN SECURITIES (VIETNAM)

LIÊN HỆ	TRỤ SỞ CHÍNH HÀ NỘI	CHI NHÁNH TP. HCM
Điện thoại tư vấn: (024) 35.730.073	P9-10, Tầng 1, Charmvit Tower	Tầng 3, Số 2 BIS, Công Trường Quốc Tế, P. 6, Q. 3, Tp.HCM
Điện thoại đặt lệnh: (024) 35.779.999	Điện thoại: (024) 35.730.073	Điện thoại: (028) 38.239.966
Email: info@gtjas.com.vn Website: www.gtjai.com.vn	Fax: (024) 35.730.088	Fax: (028) 38.239.696